

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TỈNH GIA  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2018/HS-ST

Ngày: 06-12-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỈNH GIA, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Quang Học

2. Ông Mai Đức Danh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thanh Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Hữu Bạo – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2018/TLST – HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2018/QĐXXST – HS ngày 26 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hữu C** – Sinh ngày: 10/7/1985 tại Xã Tr, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKHKTT: Thôn M, Xã Tr, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Thôn M, Xã Tr, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu T (Đã chết); con bà: Hoàng Thị B – Sinh năm: 1945; vợ: Vũ Thị Th – Sinh năm: 1985; có 02 con: Lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án: Ngày 11/5/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 13/8/2018 mới chấp hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự nên chưa được xóa án tích

Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Người làm chứng:**

1. Lê Văn Th – Sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn Tr, xã T1, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

2. Vũ Thị Th – Sinh năm: 1985

Địa chỉ : Thôn M, Xã Tr, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

3. Trần Công Đ – Sinh năm: 1983

Địa chỉ: Thôn Th , xã T1, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

4. Hoàng Viết L – Sinh năm : 1985

Địa chỉ : Thôn M, Xã Tr, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 12 tháng 7 năm 2018, tổ công tác thuộc đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an huyện Tĩnh Gia, làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Minh Lâm, Xã Tr, huyện T, tỉnh Thanh Hóa thì phát hiện và bắt quả Nguyễn Hữu C – sinh năm 1985 trú tại thôn Minh Lâm, Xã Tr, huyện T, tỉnh Thanh Hóa đang bán trái phép 01 (một) gói ma túy cho Lê Văn Th - sinh năm 1988 trú tại thôn Trung Sơn, xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa. Thu giữ trong người Lê Văn Th là 01 gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng, có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn (Ký hiệu M1). Lê Văn Th khai nhận đó là ma túy Thế vừa mua được của Nguyễn Hữu C. Thu giữ trong người Nguyễn Hữu C 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) Cảnh khai nhận đây là tiền bán ma túy cho Lê Văn Th mà có. Đồng thời Nguyễn Hữu C tự nguyện lấy trong túi quần bên phải ra 04 gói giấy nhỏ có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn (Ký hiệu M2) giao nộp cho cơ quan Công an và Cảnh khai nhận cả 04 gói mà Cảnh giao nộp đều chứa ma túy. Công an huyện Tĩnh Gia đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo đúng quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hữu C Cơ quan điều tra không thu được tài liệu, đồ vật nào khác liên quan đến hành vi phạm tội của Cảnh.

Tại kết luận giám định số 1515/MT-PC54 ngày 15/7/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,015 (không phải không mười lăm gam) loại: Heroin.

- Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,242 (không phẩy hai bốn hai gam) loại: Heroin.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu C và Lê Văn Th khai nhận:

Do là bạn bè quen biết nhau từ trước, nên vào trưa ngày 12/7/2018, Lê Văn Th đến nhà Nguyễn Hữu C ở thôn Minh Lâm, Xã Tr, huyện T, tỉnh Thanh Hóa hỏi mua ma túy để sử dụng. Khi đến nhà Cảnh, Thế hỏi Cảnh “Anh còn đồ không ? bán cho tôi một cái”. Cảnh hiểu ý Thế muốn hỏi mua ma túy nên trả lời “Có”. Thế lấy tiền trong người ra đưa cho Cảnh 200.000 đồng. Sau đó Cảnh lấy trong túi quần bên phải đang mặc ra 01 gói giấy nhỏ chứa ma túy bán cho Thế. Ngay lúc này thì bị lực lượng Công an huyện Tĩnh Gia bắt quả tang.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu C và Lê Văn Th đều khai nhận: Ngoài lần mua bán ma túy bị bắt quả tang nêu trên, thì vào khoảng 8 giờ sáng cùng ngày, cũng tại nhà ở của mình, Cảnh còn bán cho Lê Văn Th 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy thế đã đi ra khu vực nghĩa địa gần nhà Cảnh và sử dụng hết số ma túy này.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu ngày 12/7/2018 của Lê Văn Th tại Trung tâm y tế huyện Tĩnh Gia kết luận – Lê Văn Th: DƯỠNG TÍNH với heroin.

Về nguồn gốc số ma túy trên Nguyễn Hữu C khai nhận: Khoảng 7 giờ sáng ngày 12/7/2018, Cảnh một mình đi đến khu vực khe nước lạnh giáp danh Thanh Hóa - Nghệ An thuộc địa phận Xã Tr, huyện T, tỉnh Thanh Hóa thì gặp và mua của một người đàn ông đeo khẩu trang, không quen biết, 01 (một) gói ma túy với giá 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*). Sau khi mua được ma túy Cảnh đem về nhà mình tại thôn Minh Lâm, xã Trường Lâm, huyện Tĩnh Gia và đã sử dụng một ít. Số còn lại Cảnh chia thành nhiều gói nhỏ mục đích là để bán kiếm lời. Trong đó, 01 (một) gói Cảnh bán cho Lê Văn Th vào khoảng 8 giờ sáng ngày 12/7/2018; 01 (một) gói Cảnh bán cho Thế vào lúc 13 giờ cùng ngày và bị bắt quả tang và 04 (bốn) gói còn lại sau khi bị bắt Cảnh đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra.

Bản cáo trạng số 119/CTr – VKS – HS ngày 01/11/2018 của VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Hữu C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

*Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu C từ 07 năm đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 12/7/2018). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

+ Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật do phòng KTHS – Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Bùi Sỹ Hoan và các hình dấu của phòng KTHS – Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong đựng toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0.001g chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phogn bì ký hiệu M1, 0.230g chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì ký hiệu M2 là mẫu vật còn lại sau giám định theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 15/7/2018 của phòng KTHS – Công an tỉnh Thanh Hóa và Bùi Sỹ Hoan – Công an huyện Tĩnh Gia (khi giao nhận không kiểm tra chất lượng, khối lượng bên trong) theo phiếu nhập kho số NK2019/13 ngày 01/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia.

+ Đề nghị HĐXX tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.0000 đồng là tiền Nguyễn Hữu C có được từ việc bán ma túy.

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Trách nhiệm chịu án phí đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Tĩnh Gia và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo Nguyễn Hữu C đã khai nhận: Trong ngày 12/07/2018 tại nhà của mình ở thôn Minh Sơn, Xã Tr, huyện T, tỉnh Thanh Hóa Nguyễn Hữu C đã có 2 lần bán trái phép chất ma túy cho Lê Văn Th đó là vào lúc 8h và 13h mỗi lần bán 01 gói với số tiền là

200.000đ. Ngoài ra khi bị bắt quả tang Cảnh tự nguyện lấy trong túi quần bên phải ra 04 gói ma túy nộp cho cơ quan Công An. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và các tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay có đủ căn cứ để khẳng định Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia truy tố Nguyễn Hữu C về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Hữu C phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh ở địa phương, đe dọa sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, cũng như ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Ma túy là hiểm họa của cộng đồng và còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Vì vậy cần được xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Nhận thức được tác hại nguy hiểm của ma túy đến sức khỏe cũng như đời sống xã hội, tuy nhiên vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bản thân lại lười lao động nên bị cáo Cảnh đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật mà vẫn thực hiện hiện hành vi mua bán ma túy cho đối tượng Thế. Hành vi này thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo vì vậy cần phải được xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng do đua đòi nên sớm bước chân vào con đường nghiện ngập rồi dẫn đến phạm tội. Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tính đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa thi hành xong bản án. Do đó bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015. Điều này chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, không chịu tu dưỡng để trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội. Do đó, nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời

gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung.

Xong khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đó là: Trong thời gian chờ xét xử, bị cáo là người được tạm giam cùng với đối tượng là Phan Văn Thuần phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tuy nhiên Thuần ngoan cố không khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nguyễn Hữu C đã được cơ quan CSĐT phối hợp với Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam nhờ Cảnh quản lý giám sát giáo dục, giám sát và tác động viên tâm lý, truyền đạt các chủ trương chính sách cho Thuần nên chỉ sau một thời gian ngắn được Nguyễn Hữu C động viên thuyết phục Phan Văn Thuần đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên đã xin được làm việc với cơ quan Cảnh sát điều tra thành khẩn khai báo toàn bộ nội dung phạm tội. Đến ngày 30/11/2018 cơ quan CSĐT Công An huyện Tĩnh Gia đã có công văn số 04/TB - QLTGTG gửi TAND huyện Tĩnh Gia. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật do phòng KTHS – Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Bùi Sỹ Hoan và các hình dấu của phòng KTHS – Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong đựng toàn bộ báo gói mở niêm phong và 0.001g chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phogn bì ký hiệu M1, 0.230g chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì ký hiệu M2 là mẫu vật còn lại sau giám định theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 15/7/2018 của phòng KTHS – Công an tỉnh Thanh Hóa và Bùi Sỹ Hoan – Công an huyện Tĩnh Gia (khi giao nhận không kiểm tra chất lượng, khối lượng bên trong)

*(Theo phiếu nhập kho số NK2019/13 ngày 01/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia).*

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.0000 đồng là tiền Nguyễn Hữu C có được từ việc bán ma túy.

*(Theo phiếu thu số PT2019/88 ngày 01/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia).*

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản khoản 5 Điều 251 BLHS năm 2015 : “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 500 triệu đồng.....” Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu C phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Cảnh 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (12/7/2018). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật do phòng KTHS – Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Bùi Sỹ Hoan và các hình dấu của phòng KTHS – Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong đựng toàn bộ báo gói mở niêm phong và 0.001g chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phogn bì ký hiệu M1, 0.230g chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì ký hiệu M2 là mẫu vật còn lại sau giám định theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 15/7/2018 của phòng KTHS – Công an tỉnh Thanh Hóa và Bùi Sỹ Hoan – Công an huyện Tĩnh Gia (khi giao nhận không kiểm tra chất lượng, khối lượng bên trong)

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.0000 đồng là tiền Nguyễn Hữu C có được từ việc bán ma túy.

*(Theo phiếu nhập kho số NK2019/13 và phiếu thu số số 2019/88 ngày 01/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia).*

- Án phí: Áp dụng các điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, mục 1 phần I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án –

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Hữu C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- Công an huyện Tĩnh Gia;
- Chi cục THADS huyện Tĩnh Gia;
- Bị cáo; người có quyền lợi liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lê Thị Hạnh**